

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VX  
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2019/HS-ST  
Ngày 23 - 5 - 2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Minh Phương.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông : **Nguyễn Minh Biên.**

2. Bà: **Trần Thị Hoài.**

*Thư ký phiên toà:* Bà **Cao Thị Hồng** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vx, tỉnh Hà Giang.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vx, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà:* Bà **Võ Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vx, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/TLST-HS, ngày 03/5/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 509/2019/ QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

**\* NÔNG THỊ T** - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/02/1972 tại huyện Vx, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn Tát K, xã Tùng B, huyện Vx, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Văn C và bà: Vương Thị T (đã chết); Anh chị em ruột: có 10 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Chồng: Vương Văn Q; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1994. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, hiện đang chấp hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 398/2019/HSST-QĐ ngày 06/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vx. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:**

- Vương Văn Đ - Sinh năm 1963; Nơi cư trú: thôn Tát K, xã Tùng B, huyện Vx, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Vương Văn D - Sinh năm 1992; Nơi cư trú: thôn Tát Kà, xã Tùng Bá, huyện Vx, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Nông Thị T - Sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn Tát K, xã Tùng B, huyện Vx, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

- Vương Văn Q - Sinh năm 1971; Nơi cư trú: thôn Tát K, xã Tùng B, huyện Vx, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt.

### **NHẬN THẤY:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/9/2018, Nông thị t (sinh năm 1972, Trú tại thôn Tát Kà, xã Tùng Bá, huyện Vx, tỉnh Hà Giang) đang ở trong nhà thì nghe thấy Nông Thị Tiên (sinh năm 1994, là con dâu và ở cùng nhà với T) gọi “Mẹ ơi, Trâu ăn lúa”. T liền chạy ra phía sau nhà thì thấy 06 con trâu không biết của nhà ai đang ăn lúa và lạc dưới ruộng của gia đình nên đã chạy ra đuổi. Lúc này Vương văn đ (sinh năm 1963, trú cùng thôn và là anh chồng của T) đang phát cỏ gần đấy, thấy T đang đuổi trâu nhà mình nên đã chạy đến chỗ T. Do hai gia đình có mâu thuẫn tranh chấp đất đai từ trước nên khi thấy ông Đ cầm dao chạy đến, sợ bị đánh nên T chạy về nhà, ông Đ đuổi theo nhặt trên ruộng một vật cứng (có đường kính khoảng 10cm, không rõ hình thù) ném về phía T trúng vào hông bên phải, bị ném trúng T không chạy nữa mà quay lại đứng đối diện chửi nhau với ông Đ. Khi đứng cách T khoảng 01m, ông Đ cầm dao bằng tay phải, dùng bản ngang của dao đánh vào sườn bên trái của T, hai bên xông vào giằng co, T kêu “đánh nhau, cứu”. Ông Vương văn q (sinh năm 1971, là chồng T) nghe thấy tiếng kêu liền chạy ra, thấy ông Đ và T đang giằng co, trên tay ông Đ đang cầm dao nên ông Q đã nhổ 01 cọc tre (dài 139cm, đường kính 0,5cm) ở bờ rào, chạy đến đứng giữa, tách ông Đ và T ra. Hai người vẫn cãi nhau, ông Đ tay cầm dao đang dơ lên, tưởng ông Đ chuẩn bị chém T nên ông Q đã vung cọc tre đánh về phía tay phải đang cầm dao của ông Đ, ông Đ vung dao chém vào cọc tre, vì cọc đã mục nên bị gãy làm 03 đoạn. Ngay sau đó ông Đ đẩy T ngã xuống ruộng, ông Q liền ôm ông Đ, hai người giằng co làm con dao quắm trên tay ông Đ rơi ra, T liền nhặt dao bằng tay phải, thấy vậy ông Q đẩy ông Đ tránh xa T, cùng lúc đó T trong tư thế khom người vung dao quắm bằng tay phải chém 02 phát vào chân phải của ông Đ (phát thứ nhất trúng vào mặt trong gót chân phải tạo thành vết thương rách da dài 05cm, phát thứ hai trúng cẳng chân phải gây rách da dài 1,5cm), tay ông Đ giơ lên, tưởng sắp bị đánh nên T tiếp tục vung dao chém 02 phát trúng vào mặt ngoài khuỷu tay phải (vết thương rách da đều dài 02cm) và một phát vào mặt trong cẳng tay trái ông Đ (rách da dài 02cm). Thấy vậy, ông Q kéo ông Đ tránh xa T nhưng ông Đ vẫn lao vào T nên cả hai người giằng co rồi ngã ra đất. Lúc đó ông Đ ngã ngửa tựa lưng vào bờ ruộng, ông Q ngồi trên đùi ông Đ giằng co và nói “Không được đánh nhau”, ông Đ đáp “tao đánh vợ mày chứ không đánh mày”, T đứng bên phải ông Đ nghe nói vậy liền cầm dao chém nhằm vào phía vai trái ông Đ, nhưng do ông Đ đang giằng co với ông Q, phần đầu và lưng nhấp nhô, nghiêng trái nghiêng phải nên T chém xuống đã trúng vào đỉnh đầu của ông Đ 02 phát (vết thương rách da dài 07cm và 05cm). Thấy vậy, ông Q gạt tay T ra, sau đó T chạy về nhà. Chứng kiến sự việc trên là Tiên (con dâu T), đứng ở ruộng cách hiện trường khoảng 7m. Ông Đ được mọi người đưa đi điều trị tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 116/TgT ngày 06/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể ông Vương Văn Đ do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 5% (năm phần trăm) (cơ chế: do vật có cạnh sắc tác động với một lực vừa hoặc có vật cản nên chỉ gây rách da, không ảnh hưởng đến xương; tang vật: con dao quắm mang đến giám định là hung khí có thể phù hợp để gây ra thương tích).

#### **Về vật chứng vụ án:**

- 01 (Một) con dao quắm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước dài 22,5cm, đường kính 03cm, thân dao bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 32,5cm, phần rộng nhất của thân dao dài 05cm - 5,5cm.

- 01 (một) ống tre khô bị gãy thành 03 đoạn: đoạn thứ nhất có kích thước dài 56cm, đường kính 05cm; đoạn thứ hai kích thước dài 40cm, đường kính 05cm; đoạn thứ ba kích thước dài 43cm, đường kính 05cm.

Số vật chứng này chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vx.

#### **Phần dân sự:**

Bị hại Vương Văn Đ yêu cầu bị can Nông Thị T bồi thường thiệt hại 100.000.000đ (một trăm triệu đồng). Tuy nhiên, đến nay, bị can T chưa bồi thường bất cứ khoản tiền nào.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vx, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Nông Thị T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

#### **Tại Phiên tòa:**

Bị cáo Nông Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra tại các bút lục 120 đến bút lục 138; Lời khai của người bị hại từ bút lục 139 đến bút lục 154; Lời khai của người làm chứng từ bút lục 155 đến 226; Bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng vụ án cùng một số các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại khai tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại các khoản là 60.000.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Văn Dũng khai tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, riêng về tiền công chăm sóc bị hại khi điều trị anh Dũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Người làm chứng khai tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của họ tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vx, tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố sau khi xem xét toàn diện vụ án, đánh giá chứng cứ, kết quả tranh tụng tại

phiên tòa đã phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nông thị t về tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 590, NQ 03/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006. Buộc bị cáo Nông thị t phải bồi thường cho bị hại Vương văn đ số tiền thuốc, tiền mất thu nhập, tiền tổn thất tinh thần là:

- Tiền thuốc tại bệnh viện đa khoa Vx = 253.400đ.
- Tiền thuốc tại trung tâm y tế xã Tùng Bá = 113.000đ.
- Tiền mất thu nhập 14 ngày 70.000đ/ngày = 980.000đ.
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc không đề nghị nên không xem xét.
- Tiền taxi = 800.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần = 4 đến 6 tháng lương cơ sở = 5.560.000đ đến 8.340.000đ.
- Tổng cộng các khoản từ 7.706.400đ đến 10.486.400đ.

Do bị hại cũng có một phần lỗi nên phải chịu 30% số tiền mà bị cáo phải bồi thường.

Về vật chứng vụ án: Vật chứng là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 01 (Một) con dao quắm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước dài 22,5cm, đường kính 03cm, thân dao bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 32,5cm, phần rộng nhất của thân dao dài 05cm - 5,5cm.
- 01 (một) ống tre khô bị gãy thành 03 đoạn: đoạn thứ nhất có kích thước dài 56cm, đường kính 05cm; đoạn thứ hai kích thước dài 40cm, đường kính 05cm; đoạn thứ ba kích thước dài 43cm, đường kính 05cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện VKS luận tội, đưa ra các chứng cứ buộc tội và đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo; phía bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh; Về hình phạt bị cáo không nhất trí với mức hình phạt VKS đưa ra và cho rằng bị hại cũng có lỗi, không nhất trí bồi thường, chỉ nhất trí khoản tiền thuốc điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang là 253.400đ; Về phía bị hại không có ý kiến tranh luận với VKS, nhất trí với đề nghị về hình phạt và mức bồi thường mà VKS đưa ra; Về phía bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì thêm, các bên vẫn giữ nguyên ý kiến của mình; VKS căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để đề nghị mức hình phạt trên là phù hợp, về bồi thường căn cứ vào thương tích của bị hại, các chi phí điều trị, chi phí thực tế bị mất VKS đã đề nghị mức bồi thường trên là hoàn toàn hợp lý, bảo đảm được quyền lợi cho bị hại.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:** Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội Đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bước tố tụng, quyết định tố tụng và áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo tính hợp pháp, khách quan đúng trình tự, đúng quy định của BLTTHS, BLHS và các văn bản pháp luật có liên quan, không có khiếu nại quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về người tham gia tố tụng có mặt đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**[2] Về nội dung:** Lời nhận tội của bị cáo Nông thị t đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được như đã nêu ở trên và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, vật chứng vụ án, bản kết luận giám định pháp y thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 5%. Như vậy việc truy tố, xét xử bị cáo Nông thị t về tội cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]** Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã làm cho người khác bị thiệt hại về sức khỏe, xâm phạm quyền được bảo vệ về sức khỏe của con người, do mâu thuẫn nhỏ bị cáo đã không kiềm chế, trong lúc vật lộn, giằng co bị cáo đã dùng dao của chính bị hại là hung khí nguy hiểm chém bị hại gây thương tích, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất an toàn trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, vậy cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án đủ nghiêm như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội. Tuy nhiên trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn, thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại cũng có lỗi khi cầm vật cứng ném vào người bị cáo, cầm dao đánh vào người bị cáo trước, thương tích gây ra đối với bị hại ở mức độ nhẹ. Vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Phản tranh luận nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt đối với bị cáo.

**[4] Về Trách nhiệm dân sự:** Sau khi bị chém gây thương tích bị hại Vương Văn Đ đã phải đi bệnh viện điều trị từ ngày 14/9/2018 đến ngày 20/9/2018, theo bảng kê đề nghị bồi thường của bị hại như sau:

- Tiền công chăm sóc của anh Vương Văn Dũng (con trai ông Đ) 07 ngày ăn uống hai người là  $300.000đ \times 07 \text{ ngày} = 2.100.000đ$ .
- Tiền ăn uống 2 người  $\times 07 \text{ ngày} \times 300.000đ = 2.100.000đ$ .
- Tiền đi tắm nước vệ sinh 2 người  $\times 07 \text{ ngày} \times 20.000đ = 140.000đ$ .
- Tiền mua nước uống hết 14 phích nước  $\times 20.000đ = 280.000đ$ .
- Hóa đơn tiền thuốc = 2.097.000đ.
- Tiền taxi cả đi về = 800.000đ.
- Bác sỹ tiêm thuốc chống uốn ván 01 mũi = 400.000đ.
- Khám bệnh viện đa khoa Đức Minh = 1.062.000đ.
- Tổng chi tiêu hết 8.989.000đ.
- Tiền bồi thường sức khỏe = 91.011.000đ
- Tổng cộng: 100.000.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay ông Đ chỉ yêu cầu bị cáo trả khoản tiền điều trị tại bệnh viện đa khoa Hà Giang là 253.400đ và tiền thuốc tại trung tâm y tế xã Tùng Bá là 113.000đ, tiền taxi là 800.000đ, tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần là 60.000.000đ.

Đối với anh Vương Văn D là người chăm sóc bị hại ở bệnh viện trong thời gian 07 ngày, tại phiên tòa hôm nay anh D không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Sau khi xem xét đơn đề nghị bồi thường của bị hại, căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, Nghị quyết 03/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006. HĐXX chấp nhận những khoản sau:

- Tiền thuốc tại bệnh viện đa khoa Hà Giang: 253.400đ.
- Tiền thuốc tại trung tâm y tế xã Tùng Bá: 113.000đ.
- Tiền mất thu nhập 07 ngày nằm viện + 07 ngày nghỉ sau điều trị = 14 ngày  $\times 70.000đ/\text{ngày} = 980.000đ$ .
- Tiền taxi: 800.000đ.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe: 2.000.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần: 8.000.000đ
- Tổng cộng: 12.146.400.

Do bị hại cũng có một phần lỗi nên phải chịu 30% số tiền mà bị cáo phải bồi thường. Cụ Thể  $12.146.400 \times 30\% = 3.643.920đ - 12.146.400đ = 8.502.480đ$ .

Vậy bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại số tiền là: 8.502.480đ.

**[5] Vật chứng vụ án:** Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện Vx đã thu giữ vật chứng sau:

- 01 (Một) con dao quắm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước dài 22,5cm, đường kính 03cm, thân dao bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 32,5cm, phần rộng nhất của thân dao dài 05cm - 5,5cm.
- 01 (một) ống tre khô bị gãy thành 03 đoạn: đoạn thứ nhất có kích thước dài 56cm, đường kính 05cm; đoạn thứ hai kích thước dài 40cm, đường kính 05cm; đoạn thứ ba kích thước dài 43cm, đường kính 05cm.

Xét thấy những vật chứng này là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy

**[6] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nông thị t phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

**Xử phạt:** Bị cáo Nông thị t 09 ( *không chín* ) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bị bắt đi chấp hành án.

**Trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự, NQ 03/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006. Buộc bị cáo Nông thị t phải bồi thường cho bị hại Vương văn đ, trú tại: thôn Tát K, xã Tùng B, huyện Vx, tỉnh Hà Giang số tiền 8.502.480đ (*tám triệu năm trăm linh hai nghìn bốn trăm tám mươi đồng*).

*Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**Vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:

- 01 (Một) con dao quắm, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn có kích thước dài 22,5cm, đường kính 03cm, thân dao bằng kim loại màu đen, có kích thước dài 32,5cm, phần rộng nhất của thân dao dài 05cm - 5,5cm.

- 01 (một) ống tre khô bị gãy thành 03 đoạn: đoạn thứ nhất có kích thước dài 56cm, đường kính 05cm; đoạn thứ hai kích thước dài 40cm, đường kính 05cm; đoạn thứ ba kích thước dài 43cm, đường kính 05cm.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/5/2019 giữa Công an huyện Vx và Chi cục THADS huyện Vx)*

**Về án phí:** Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc

bị cáo Nông thị t phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm, và 425.000đ (*bốn trăm hai mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

**Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

*Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Vx;
- Đội CSĐTTP về HS, KT, MT  
CA huyện Vx;
- Cơ quan THAHS- HTTP CA VX;
- Sở tư pháp tỉnh HG;
- Chi cục THADS huyện Vx;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Minh Phương**